

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2019/HS-ST
Ngày 19/7/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Tiến Lợi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Trung;

Ông Phạm Văn Cảnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Phúc Vĩnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Nương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Ngọc H (Tên gọi khác: H Móp), sinh năm 1991 tại Bình Dương. Nơi cư trú: Khu phố B, thị trấn L, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn S, sinh năm 1959 (chết) và bà Hồ Thị L, sinh năm 1957; tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 21/01/2014 bị cáo Trần Ngọc H bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cát (nay là thị xã Bến Cát), tỉnh Bình Dương xử phạt 05 năm tù về tội Cướp tài sản tại Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2014/HSST. Ngày 31/8/2015 được đặc xá trở về địa phương sinh sống.

Bị cáo Trần Ngọc H bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/5/2019 đến nay, bị cáo có mặt.

- Bị hại:

Bà Trần Thị Thanh P, sinh năm 1975; Nơi cư trú: Ấp a, xã b, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

Ông Hà Quốc C, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Ấp a, xã b, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1952; Nơi cư trú: Ấp a, xã b, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

- Người làm chứng:

Ông Nguyễn Thế K, vắng mặt.
Ông Nguyễn Lê Nhật V, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 28/5/2019, bị cáo Trần Ngọc H một mình đi bộ trên địa bàn thuộc Ấp a, xã b, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, khi đi đến cửa hàng nước đá của bà Trần Thị Thanh P, H thấy một xe mô tô biển số 61H7-xxxx có cắm sẵn chìa khóa trên xe đang dựng trước hiên cửa tiệm không có người trông coi nên H nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô trên để bán lấy tiền tiêu xài. Để thực hiện ý định của mình, H lén lút đi đến vị trí để xe mô tô đẩy xe ra ngoài đường và lên xe nổ máy xe bỏ chạy, ngay lúc này bà P phát hiện truy hô, đồng thời, gọi điện thoại báo công an xã B. Vừa lúc đó, anh Nguyễn Thế K và Nguyễn Lê Nhật V nghe tiếng truy hô của bà P liền điều khiển xe mô tô đuổi theo H. Khi H điều khiển xe mô tô bỏ chạy được khoảng 500 mét đến địa phận thuộc ấp 3, xã B, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương thì bị anh K và anh V cùng lực lượng Công an xã B truy đuổi kịp và bắt quả tang cùng tang vật.

Ngoài ra, qua điều tra Trần Ngọc H khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 28/5/2019, H đi bộ một mình đến khu vực Ấp a, xã b, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, khi H đi ngang chốt kiểm dịch động vật tạm thời, H thấy một điện thoại di động hiệu OPPO F3, màu trắng của anh Hà Quốc C là dân quân đang làm nhiệm vụ tại chốt kiểm dịch đang để trên bàn cắm sạc pin, H nảy sinh ý định trộm cắp điện thoại trên bán lấy tiền tiêu xài. H quan sát thấy tài sản không có người trông coi nên H lén lút lấy chiếc điện thoại cất giấu vào túi quần rồi bỏ đi. H đi được khoảng 500 mét thì bị anh C phát hiện đuổi theo bắt quả tang. Lúc này, H thừa nhận hành vi lấy trộm và trả lại điện thoại cho anh C. Sau khi lấy lại điện thoại anh C để cho H đi và tiếp tục làm nhiệm vụ.

Kết luận định giá tài sản ngày 31/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phú Giáo, kết luận giá trị 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu OPPO F3, màu trắng là 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm ngàn đồng); 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONLEI, dung tích 97cm³, số máy 10695831, số khung 02778, biển số 61H7-xxxx có giá trị 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).

Cáo trạng số 39/CT-VKSPG ngày 27/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Trần Ngọc H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Ngọc H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả, hành vi phạm tội của bị cáo H: Kiểm sát viên đề nghị cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Ngọc H từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Tại phiên tòa bị cáo H cho rằng Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi: Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án Hội đồng xét xử xét thấy:

Ngày 28/5/2019, tại Ấp a, xã b, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Trần Ngọc H đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu HONLEI biển số 61H7-xxxx của chị Trần Thị Thanh P và 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO F3 của anh Hà Quốc C. Tổng giá trị tài sản Trần Ngọc H đã chiếm đoạt của bị hại là 4.800.000 đồng.

Như vậy, Cáo trạng số 39/CT-VKSPG ngày 27/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Trần Ngọc H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi, bị cáo đã thực hiện tội phạm mà không nghĩ đến sự trừng phạt của pháp luật, bản thân bị cáo năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cát (nay là thị xã Bến Cát), tỉnh Bình Dương xử phạt 05 năm tù về tội Cướp tài sản tại Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2014/HSST, ngày 31/8/2015 được đặc xá trở về địa phương sinh sống, sau khi chấp hành xong hình phạt bị cáo không xem đó là bài học để rèn luyện nhân cách, tu dưỡng đạo đức, trở thành công dân tốt mà tiếp tục phạm tội. Do đó, cần xử bị cáo mức án thật nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm trừng trị, răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo cho phù hợp.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được trả lại cho người bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật, sớm nhận ra lỗi lầm của mình, an tâm cải tạo trở thành công dân tốt cho xã hội.

Xét thấy, mức án đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

- Bà Trần Thị Thanh P đã nhận lại chiếc xe mô tô biển số 61H7-xxxx và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

- Ông Hà Quốc C đã nhận lại chiếc điện thoại di động hiệu OPPO F3 và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 Điều Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/PL/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc H 16 (mười sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 28/5/2019.

3. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/PL/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc:

Bị cáo Trần Ngọc H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương;
- Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương;
- CCTHADS huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Võ Tiến Lợi